|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** | **KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI LỚP 7**  **CẤP THÀNH PHỐ**  **NĂM HỌC 2022 - 2023** |

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN NGỮ VĂN**

*(Hướng dẫn chấm gồm có 03 trang)*

1. **YÊU CẦU CHUNG**

- Giám khảo cần nắm được nội dung trình bày trong bài làm của thí sinh để đánh giá chính xác, tránh đếm ý cho điểm. Vận dụng linh hoạt hướng dẫn chấm, khuyến khích những bài viết có cảm xúc, sáng tạo.

- Thí sinh có thể làm bài theo nhiều cách nhưng phải có lí lẽ, căn cứ xác đáng.

- Điểm toàn bài thi cho lẻ đến 0,25 điểm.

1. **YÊU CẦU CỤ THỂ**

**Phần I: Đọc, hiểu (6,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **1** | Câu chuyện trên có 3 nhân vật: Chim sâu, lá và hoa | **1,0** |
| **2** | Những bông hoa biết ơn những chiếc lá vì nhờ những chiếc lá mà có hoa, có quả, có những niềm vui. | **1,0** |
| **3** | HS chỉ ra phân tích được tác dụng của **một** biện pháp tu từ trong câu văn như điệp ngữ, liệt kê …  - Điệp ngữ *“những”*; vừa tạo nhịp điệu hài hòa cho câu văn, vừa nhấn mạnh vai trò lớn lao của *lá* và sự biết ơn của *hoa* dành cho *lá*.  - Liệt kê: *những hoa, những quả, những niềm vui;* tạo nhịp điệu hài hòa, khẳng định, nhấn mạnh những điều tốt đẹp mà lá đã mang đến cho hoa, cho cuộc đời.  … | **1,0** |
| **4** | - Qua lời nói, qua cách ứng xử của lá và qua câu trả lời của hoa, ta thấy được những phẩm chất, tính cách cao đẹp của lá.  - Lá: sống khiêm tốn, sống cống hiến, hi sinh âm thầm. | **0,5**  **0,5** |
| **5** | - HS rút ra được ít nhất **02** bài học. Ví dụ:  + Bài học 1: Mỗi người phải biết sống khiêm tốn, thầm lặng cống hiến cho mọi người, cho cuộc đời.  + Bài học 2: Giá trị của con người thực chất lại kết tinh ở những điều vô cùng bình thường, giản dị.  + Bài học 3: Cuộc sống là tổng hòa của các mối quan hệ xã hội. Giống như bông hoa phải đặt cạnh chiếc lá, chiếc lá tôn vinh nét đẹp của bông hoa.  + Bài học 4: Cần phải tri ân với những con người nhỏ bé, bình thường nhưng đã lặng lẽ hy sinh để làm đẹp cho đời, cho cuộc sống | **2,0** |

**Phần II: Viết (14,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Yêu cầu cần đạt** | **Điểm** |
| **1** | **a.****Yêu cầu về kĩ năng**:  - Đảm bảo hình thức đoạn văn nghị luận về một vấn đề đời sống.  - Diễn đạt trong sáng, mạch lạc.  - Đảm bảo chuẩn xác chính tả, dùng từ, đặt câu, ngữ pháp.  **-** Vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lý lẽ và dẫn chứng.  **b. Yêu cầu về kiến thức**:  - Xác định đúng vấn đề cần nghị luận.  *Lưu ý:* Thí sinh có thể đưa ra các quan điểm, suy nghĩ riêng nhưng cần có lí lẽ thuyết phục, thái độ chân thành, nghiêm túc, tránh những suy nghĩ tiêu cực. Sau đây là một số gợi ý, định hướng triển khai:  *\*Giải thích:*  - Sống cống hiến: là tự nguyện đóng góp công sức, những giá trị vật chất hay tinh thần của mình cho cộng đồng cho đất nước.  => Ý kiến đề cao vai trò của lối sống cống hiến đối với sự phát triển của xã hội, của đất nước.  - Biểu hiện của người sống cống hiến: Biết đặt lợi ích của cộng đồng lên trên lợi ích cá nhân. Biết hi sinh lợi ích của mình vì cộng đồng.  *\*Ý nghĩa của lối sống cống hiến:*  - Giúp con người phát triển, hoàn thiện nhân cách, nâng cao giá trị của bản thân.  - Giúp ta sống vui vẻ, hạnh phúc, có ý nghĩa.  - Được mọi người yêu quý, kính trọng.  - Giúp cho xã hội phát triển, tốt đẹp.  *(HS lấy dẫn chứng phù hợp để chứng minh)*  *\*Mở rộng:*  - Phê phán lối sống ích kỉ, cá nhân.  - Cống hiến cần chân thành, không phô trương.  *\*Bài học nhận thức, hành động.* | **0,5**  **3,5**  (0,75)  (2,0)  (0,25)  (0,5) |
| **2** | **\*Yêu cầu về kĩ năng:**  **-** Có kĩ năng viết bài văn cảm nhận về một tác phẩm để làm sáng tỏ một ý kiến, nhận định; biết huy động các kiến thức lí luận, kiến thức về tác giả, tác phẩm để làm bài.  - Biết vận dụng các thao tác lập luận phù hợp, lí lẽ xác đáng, trình bày khoa học, diễn đạt lưu loát, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.  - Bài viết có cách diễn đạt độc đáo, sáng tạo, thể hiện được quan điểm và thái độ, sự cảm nhận riêng đúng đắn, sâu sắc. | **1,0** |
| **\* Yêu cầu về kiến thức:** | **9,0** |
| **1.** Dẫn dắt, giới thiệu vấn đề nghị luận; Giới thiệu tác phẩm *Lời ru của mẹ* của Xuân Quỳnh | 0.5 |
| **2. Giải thích và bàn luận:**  a. Giải thích:  - *Thơ:* là hình thức sáng tác nghệ thuật lấy ngôn từ làm chất liệu để diễn tả những xúc cảm trào dâng nơi tâm hồn nhà thơ.  - *Tiếng lòng*: những tình cảm, cảm xúc, những rung động mãnh liệt trong tâm hồn.  - *Nghệ sĩ*: người sáng tác thơ ca.  -> “*Thơ là tiếng lòng người nghệ sĩ*”: Ý kiến của Diệp Tiếp đã khẳng định đặc trưng của tác phẩm thơ: *Thơ là những rung động mãnh liệt, là những cảm xúc trào dâng trong tâm hồn nhà thơ*. | 1,0 |
| b. Bàn luận:  - Tình cảm, cảm xúc chính là cội nguồn làm nên sức hấp dẫn đặc biệt của thơ trữ tình. Gốc của thơ là tình cảm, cảm xúc; nội dung chủ yếu của thơ là tình cảm, cảm xúc của nhà thơ trước cuộc đời.  - Tình cảm, cảm xúc của nhà thơ thuộc thế giới tình cảm riêng, nhưng lại có những điểm đồng điệu với tình cảm, cảm xúc chung của nhiều người. Chính vì thế, người đọc đến với thơ để tìm sự đồng cảm, chia sẻ. Người đọc có thể cảm nhận như nhà thơ đang nói hộ nỗi lòng mình.  -> Thơ được tạo ra từ thực tiễn cuộc sống và cảm xúc, tình cảm của nhà thơ. Cũng thông qua thơ, người nghệ sĩ gửi gắm tình cảm của mình. | 1,5 |
| **3. Cảm nhận về “tiếng lòng” của nhà thơ trong tác phẩm *Lời ru của mẹ* để làm sáng tỏ ý kiến *"Thơ là tiếng lòng người nghệ sĩ".***  **a.** “*Tiếng lòng*” của nhà thơ Xuân Quỳnh gửi gắm trong bài thơ “*Lời ru của mẹ*” là tình mẹ bao la, dạt dào, đầy thương mến:  - Tình mẹ yêu con chan chứa qua cách lý giải nguồn gốc lời ru  - Tình mẹ tha thiết qua lời ru yêu thương gắn với con từ thuở ấu thơ đến lúc con khôn lớn, trưởng thành.  - Tình mẹ bao la qua lời ru ầu ơ diệu kỳ luôn bên con trọn cuộc đời, dù phải trải qua bao khó khăn, ghềnh thác.  - Từ suối nguồn yêu thương của mẹ, qua lời hát ru ngọt ngào, con khôn lớn và trưởng thành, từ đó con biết trân quý tình mẹ, biết ơn và kính yêu mẹ. | 4,0 |
| **b.** “*Tiếng lòng*” của nhà thơ Xuân Quỳnh được thể hiện qua những hình thức nghệ thuật độc đáo:  - Thể thơ 5 chữ, giọng điệu tha thiết, tâm tình;  - Hình ảnh thơ bình dị mà gợi cảm;  - Gieo vần ngắt nhịp linh hoạt, phù hợp với diễn tả tiếng lòng tha thiết của nhà thơ;  - Sử dụng thành công các biện pháp tu từ: Điệp ngữ, nhân hoá, so sánh, ẩn dụ, hoán dụ... | 1,0 |
| **4. Đánh giá, mở rộng:**  - Đánh giá nhận định: Khẳng định tính đúng đắn của ý kiến.  - Bài học đối với quá trình sáng tác và quá trình tiếp nhận tác phẩm thơ.  **\*Lưu ý**:  - *Khuyến khích những bài viết sáng tạo, nội dung bài viết có thể không trùng với yêu cầu trong đáp án nhưng lập luận thuyết phục, văn phong sáng rõ.*  *- Đối với những bài viết chỉ cảm nhận về nội dung, nghệ thuật của bài thơ cho tối đa không quá 5/10 điểm.* | 1,0 |
|  | **TỔNG** | **20,0** |

**….……….Hết….……….**